

QUỐC HỘI

Nghị quyết số: 98/2015/QH13

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

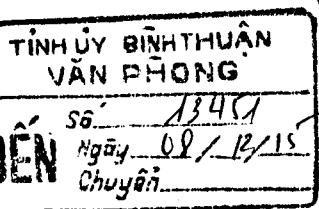
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT

VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2016

QUỐC HỘI

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Trên cơ sở xem xét các Báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan hữu quan và ý kiến đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

**I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
NĂM 2015**

Năm 2015, tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp đã tác động tiêu cực đến kinh tế - xã hội nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, kinh tế - xã hội nước ta đã có chuyển biến tích cực, cơ bản thực hiện được mục tiêu tổng quát, dự kiến đạt và vượt 13/14 chỉ tiêu kế hoạch. Các đột phá chiến lược, tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng được đẩy mạnh và đạt một số kết quả bước đầu. Lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh chuyền biến tích cực. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu có sự chuyển biến. An ninh, trật tự, an toàn xã hội cơ bản được bảo đảm; tiềm lực quốc phòng tiếp tục được tăng cường tạo thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc, nhất là các địa bàn chiến lược. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Khu vực kinh tế trong nước, nhất là khu vực nông nghiệp, xuất khẩu nông sản vẫn đứng trước khó khăn, thách thức lớn. Số doanh nghiệp ngừng hoạt động, giải thể nhiều, khu vực dịch vụ tăng trưởng thấp hơn giai đoạn trước. Cân đối ngân sách nhà nước còn khó khăn, cơ cấu chưa hợp lý, bội chi còn cao. Nợ công tăng nhanh, áp lực trả nợ lớn. Huy động nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước còn hạn chế, nhập siêu tăng trở lại. Đổi mới mô hình tăng trưởng chưa định hình rõ nét, tái cơ cấu trong một số ngành, lĩnh vực chậm, chưa đạt mục tiêu mà Nghị quyết của Quốc hội đề ra. Chất lượng tín dụng chưa cao, xử lý nợ xấu và cơ cấu

lại các ngân hàng thương mại cổ phần yếu kém còn nhiều vướng mắc. Các loại thị trường phát triển còn chậm, vận hành chưa thông suốt. Khả năng hấp thụ của nền kinh tế và tính chủ động, tính sẵn sàng để hội nhập sâu hơn còn nhiều bất cập. Xây dựng nông thôn mới còn nhiều khó khăn, nhất là về nguồn lực. Còn tình trạng một số xã, huyện ứng trước vốn đầu tư xây dựng một số công trình chưa có nguồn thanh toán. Khoảng cách giàu nghèo còn lớn, kết quả giảm nghèo chưa bền vững, tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số còn cao. Cung cầu trên thị trường lao động vẫn mất cân đối, giải quyết việc làm cho sinh viên ra trường còn nhiều khó khăn, chất lượng nguồn nhân lực thấp, kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ còn nhiều hạn chế, năng suất lao động chậm được cải thiện. Hiệu quả quản lý và sử dụng tài nguyên chưa cao, ô nhiễm, suy thoái môi trường còn xảy ra ở nhiều nơi. Nguồn lực phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu chưa bảo đảm. Cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu, kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa nghiêm. Phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ công bằng xã hội, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân có mặt còn hạn chế, khắc phục còn chậm. Việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm còn nhiều yếu kém. An ninh, trật tự, an toàn xã hội một số nơi còn diễn biến phức tạp. Nhiều biểu hiện xấu về đạo đức, lối sống gây bức xúc trong nhân dân. Nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, bảo đảm an ninh quốc gia, nhất là trên biển, đảo đang đứng trước những thách thức mới.

II. VỀ MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2016

1. Mục tiêu tổng quát

Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2015, chú trọng cải thiện chất lượng tăng trưởng, bảo đảm phát triển bền vững. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính và xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tạo sự chuyển biến rõ nét về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,7%.

Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 10%.

Tỷ lệ nhập siêu so với kim ngạch xuất khẩu dưới 5%.

Tốc độ tăng giá tiêu dùng dưới 5%.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 31% GDP.

Tỷ suất tiêu hao năng lượng trên một đơn vị GDP giảm 1,5% so với năm 2015.

Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm 1,3-1,5%, riêng các huyện nghèo giảm 4%.

Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 53%, trong đó: tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng chứng chỉ công nhận kết quả đào tạo: 21%.

Số giường bệnh trên một vạn dân đạt 24,5 giường.

Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 76%.

Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 85%.

Tỷ lệ che phủ rừng đạt 41%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Quốc hội cơ bản tán thành nhiệm vụ, giải pháp do Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình và các cơ quan của Quốc hội kiến nghị trong báo cáo thẩm tra, các báo cáo giám sát chuyên đề, đồng thời yêu cầu tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Điều hành linh hoạt, hiệu quả chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa và các chính sách khác để đạt và vượt các chỉ tiêu Quốc hội thông qua. Điều hành lãi suất, tỷ giá, tăng trưởng tín dụng phù hợp, xử lý nợ xấu có hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn theo Nghị quyết của Quốc hội, nâng cao hiệu quả sử dụng, tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay, sử dụng vốn vay và trả nợ, nhất là các khoản vay mới, vay có bảo lãnh của Chính phủ, tiếp tục cơ cấu lại các khoản vay theo hướng tăng tỷ trọng vay trung, dài hạn với lãi suất phù hợp. Tiếp tục cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi đầu tư, chi thường xuyên và chi trả nợ, theo hướng chi đầu tư tăng nhanh hơn; xử lý cơ bản nợ đọng xây dựng cơ bản, không để phát sinh thêm nợ mới, kiên quyết xử lý và thu hồi nợ đọng thuế, quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán và chi chuyển nguồn, triệt để thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương tài chính, các khoản thu, chi ngân sách nhà nước phải được dự toán. Huy động, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tập trung thu hút các dự án đầu tư nước ngoài sử dụng công nghệ cao.

Xây dựng khung pháp lý bảo đảm thực hiện việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung từ năm 2016, áp dụng đối với các tài sản có số lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước, bảo đảm từng bước cơ sở dữ liệu quốc gia có đầy đủ thông tin về tài sản công.

2. Bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy khu vực kinh tế trong nước phát triển, thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường. Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các tuyến, địa bàn trọng điểm; mở các đợt cao điểm đấu tranh và cương quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Đẩy mạnh xuất khẩu, quản lý tốt nhập khẩu, có giải pháp cải thiện mạnh mẽ sự mất cân đối trong quan hệ thương mại với một số thị trường có nhập siêu lớn.

3. Tiếp tục triển khai Hiến pháp năm 2013, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chấm dứt tình trạng chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành pháp luật, nghiêm cấm ban hành văn bản trái với tinh thần và nội dung của Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai đồng bộ quy định của các luật liên quan đến đầu tư kinh doanh và tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, phấn đấu chỉ số môi trường kinh doanh đạt mức trung bình của nhóm nước hàng đầu trong ASEAN. Rà soát, hoàn thiện pháp luật thực hiện các cam kết quốc tế, hiệp định thương mại tự do.

4. Phát triển đồng bộ và nâng cao hiệu quả hoạt động các loại thị trường, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng, minh bạch. Thực hiện cơ chế thị trường, nghiên cứu và thực hiện tách dịch vụ công ra khỏi quản lý nhà nước; đẩy mạnh xã hội hóa đối với việc cung cấp dịch vụ công, đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả việc sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, nhất là các công ty nông, lâm nghiệp. Tiếp tục bán phần vốn nhà nước trong các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ theo cơ chế thị trường và sử dụng một phần số tiền thu này cho đầu tư phát triển, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành và bảo đảm chất lượng các chương trình, dự án, công trình trọng điểm quốc gia, các công trình giao thông, y tế, giáo dục cấp thiết. Hoàn thiện các chính sách nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và bảo trì hiệu quả kết cấu hạ tầng. Đẩy mạnh phân cấp quản lý và xã hội hóa nguồn lực gắn với tăng cường giám sát, bảo đảm sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

Trình Quốc hội Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016-2020. Rà

soát, ban hành, bổ sung chính sách đủ mạnh để thúc đẩy triển khai Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tạo sự chuyển biến rõ rệt về chỉ số sản xuất, năng lực cạnh tranh, ổn định thị trường và mô hình liên kết sản xuất, tiếp tục cải thiện thu nhập của người nông dân. Rà soát, bổ sung chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khởi sự doanh nghiệp. Hiện đại hóa, phát triển nhanh các dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý tái cơ cấu, xử lý sở hữu chéo và nợ xấu. Tạo thuận lợi cho các tổ chức tín dụng và Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) hoạt động thực chất, an toàn, hiệu quả theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế. Tăng cường công tác giám sát việc chuyển đổi sở hữu và quản lý các tổ chức tín dụng yếu kém; thường xuyên thanh tra, giám sát, xử lý kịp thời, nghiêm minh theo pháp luật đối với các sai phạm; bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng thương mại.

5. Tiếp tục hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người có công, người nghèo theo chuẩn nghèo mới, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và giải quyết tốt hơn cung cầu trên thị trường lao động. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới giáo dục và đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với giải quyết việc làm. Kết hợp Chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững với các chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và vùng núi, vùng khó khăn; hỗ trợ, tạo điều kiện để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn. Thực hiện các giải pháp, chính sách hỗ trợ mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; có giải pháp phù hợp để thực hiện bảo hiểm y tế theo hộ gia đình; tập trung giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, y tế dự phòng. Tăng cường kiểm soát về an toàn, vệ sinh lao động. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và kỹ năng nghề để nâng cao năng suất lao động trong từng ngành. Đẩy mạnh quá trình chuyển dịch lao động sang các ngành kinh tế có giá trị gia tăng cao ngay từ năm 2016. Tiếp tục triển khai việc đưa người nghiên cứu không có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10/11/2014 của Quốc hội cho đến khi các luật liên quan được sửa đổi, bổ sung có hiệu lực.

6. Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch, cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp và các ngành có liên quan tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện, xử lý nghiêm các vi phạm; xây dựng, triển khai hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các chương trình mục tiêu về phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng những nơi xung yếu phòng, tránh thiệt hại về người và tài sản của nhân dân. Tập trung xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là tại khu vực nông thôn, các

làng nghề, cụm công nghiệp địa phương và các lưu vực sông. Kiên trì đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia trong quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước sông Mê Công. Đẩy nhanh tiến độ để sớm hoàn thành việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thống nhất, hệ thống thông tin đất đai đồng bộ, hiện đại; tiếp tục đẩy mạnh điều tra cơ bản về tài nguyên, nhất là tài nguyên biển.

7. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực nền hành chính công và cải cách hành chính, thực hiện nghiêm Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát năng lực, thái độ thực thi pháp luật, đánh giá thực chất đội ngũ cán bộ, công chức, cương quyết loại bỏ những người cản trở, trục lợi, gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân. Nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

8. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; tiếp tục đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại Nhà nước và ngoại giao nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế, triển khai thực hiện Nghị quyết số 1052/NQ-UBTVQH13 ngày 24/10/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về một số định hướng, nhiệm vụ và giải pháp thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Tiến hành các thủ tục theo quy định trình Quốc hội phê chuẩn và xây dựng chương trình hành động cụ thể để triển khai các hiệp định mới và đề án triển khai 17 mục tiêu, 169 chỉ tiêu trong văn kiện “*Chuyển đổi thế giới của chúng ta: Chương trình Nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững*” của Liên Hiệp quốc.

9. Dự báo và nắm chắc diễn biến tình hình trong và ngoài nước, kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh và đối ngoại để chủ động giải quyết mọi tình huống xảy ra, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hòa bình để phát triển đất nước. Triển khai hiệu quả các chính sách thực hiện “Chiến lược Biển Việt Nam đến năm 2020”, nhất là việc thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và số 89/2015/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản tạo chuyển biến mạnh mẽ về phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực biển, đảo. Xử lý hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về giao thông; có giải pháp cụ thể, hiệu quả để giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; tích cực phòng cháy, chữa cháy có hiệu quả. Bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin truyền thông. Chủ động cung cấp thông tin về tình hình kinh tế-xã hội, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, tạo đồng thuận

cao trong xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước theo chức năng của mình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội.

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội được thành lập theo quy định của pháp luật giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

Quốc hội kêu gọi đồng bào, chiến sỹ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 đạt kết quả cao nhất.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, Kỳ họp thứ mươi thông qua ngày 10 tháng 11 năm 2015.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(đã ký)

Nguyễn Sinh Hùng

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 54 /SY-VPQH

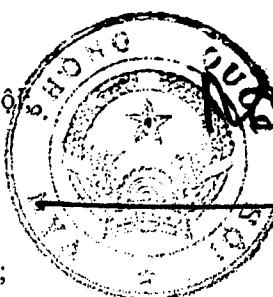
SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2015

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Chủ tịch QH, các PCTQH; Thành viên UBTQH;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các vị ĐBQH; Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- VPCP, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- VP HĐND và Đoàn ĐBQH, VP UBND;
- VPTW và các Ban của Đảng; VP Chủ tịch nước; VPQH;
- Các cơ quan thuộc UBTQH;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Lưu: HC, KT.
- Ép: : 11919

CHỦ NHIỆM



Nguyễn Hạnh Phúc

UBND TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 477 /SL

SAO LỤC BẢN CHÍNH

Bình Thuận, ngày 03 tháng 12 năm 2015

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT&PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT H(67)

